

Số: 1445/QĐ-ĐN5

Lâm Đồng, ngày 28 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp:
Cung cấp dịch vụ đưa đón CBCNV vào làm việc tại Nhà máy, thuê xe điện đưa đón CBCNV đi ca tại nhà máy, Thuê xe tải chở vật tư vào Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5 năm 2027**

GIÁM ĐỐC CÔNG TY THỦY ĐIỆN ĐỒNG NAI 5 - TKV

Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-ĐLTKV ngày 03/02/2016 của Hội đồng quản trị Tổng công ty điện lực TKV- CTCP về việc phê duyệt điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV, chi nhánh của Tổng công ty điện lực TKV- CTCP;

Căn cứ Quyết định số 1590/QĐ-ĐN5 ngày 19/11/2024 của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV về việc ban hành Quy định về lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ phục đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh trong Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV;

Căn cứ Biên bản cuộc họp về Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2027 NMTĐ Đồng Nai 5 – TKV ngày 29/7/2026 giữa Tổng công ty Điện lực – TKV và Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV;

Căn cứ Văn bản số 1487/ĐLTKV-KH ngày 28/8/2026 của Tổng công ty Điện lực – TKV về việc triển khai công tác đấu thầu LCNT cho hoạt động SXKD năm 2027;

Căn cứ Tờ trình ngày 16/9/2026 của Phòng TCHC về việc thuê ngoài cung cấp dịch vụ vận chuyển;

Căn cứ Tờ trình ngày 24/9/2026 của Tổ tư vấn lựa chọn nhà cung cấp về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp: Cung cấp dịch vụ đưa đón CBCNV vào làm việc tại Nhà máy, thuê xe điện đưa đón CBCNV đi ca tại nhà máy, Thuê xe tải chở vật tư vào Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5 năm 2027;

Căn cứ Thông báo số 01/TB-TTĐ ngày 26/9/2026 của Tổ thẩm định dự toán về việc Thông báo kết quả thẩm định dự toán Cung cấp dịch vụ đưa đón CBCNV vào làm việc tại Nhà máy, thuê xe điện đưa đón CBCNV đi ca tại nhà máy, Thuê xe tải chở vật tư vào Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5 năm 2027;

Căn cứ báo cáo thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp: Cung cấp dịch vụ đưa đón CBCNV vào làm việc tại Nhà máy, thuê xe điện đưa đón CBCNV đi ca tại nhà máy, Thuê xe tải chở vật tư vào Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5 năm 2027 của Tổ thẩm định lựa chọn nhà cung cấp ngày 26/9/2026;

Xét đề nghị của Tổ tư vấn lựa chọn nhà cung cấp

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp: Cung cấp dịch vụ đưa đón CBCNV vào làm việc tại Nhà máy, thuê xe điện đưa đón CBCNV đi ca tại nhà máy, Thuê xe tải chở vật tư vào Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5 năm 2027 với nội dung như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp dịch vụ đưa đón CBCNV vào làm việc tại Nhà máy, thuê xe điện đưa đón CBCNV đi ca tại nhà máy, Thuê xe tải chở vật tư vào Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5 năm 2027.

2. Phạm vi cung cấp dịch vụ gồm:

+ Cung cấp dịch vụ đưa, đón CBCNV từ Công ty Thủy điện Nai 5 – TKV vào làm việc tại Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5;

+ Cung cấp xe ô tô tải 1,5 tấn vận chuyển vật tư vào Nhà máy Thủy điện Đồng Nai 5 (Không bao gồm nhân viên lái xe và nhiên liệu xăng dầu);

+ Cung cấp xe điện đưa, đón CBCNV đi ca tại Nhà máy Thủy điện Đồng nai 5;

3. Thời gian thực hiện: Năm 2027

4. Giá trị dự toán: **1.257.049.635 đồng** (Bằng chữ: Một tỷ hai trăm năm mươi bảy triệu không trăm bốn mươi chín nghìn, sáu trăm ba mươi lăm đồng). Chi tiết như phụ lục 1 đính kèm.

5. Nguồn vốn thực hiện: Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2027.

2. Kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp: Chi tiết như phụ lục 2 đính kèm.

Điều 2. Dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp được phê duyệt là căn cứ để tổ chức lựa chọn nhà cung cấp và các công tác khác có liên quan.

Điều 3. Giao cho phòng Kế hoạch Đầu tư – Vật tư, Tổ tư vấn lựa chọn nhà cung cấp, Tổ thẩm định tổ chức thực hiện lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ đúng theo quy định hiện hành và giao cho Phòng TCHC và Phân xưởng VH-SC thực hiện giám sát, nghiệm thu Cung cấp dịch vụ đưa đón CBCNV vào làm việc tại Nhà máy, thuê xe điện đưa đón CBCNV đi ca tại nhà máy, Thuê xe tải chở vật tư vào Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5 năm 2027 của nhà cung thực hiện gói cung cấp nêu trên.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các ông Phó giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng các phòng có liên quan trong Công ty căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các PGĐ, KTT (e-copy)
- Tổ CG, Tổ TĐ;
- Trang Website TKV (để đăng tải);
- Trang Website ĐLTKV (để đăng tải);
- Lưu: VT, TCKT, TCHC, KHĐTVT, (TH02).

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Tuấn

PHỤ LỤC 1. BẢNG TỔNG HỢP DỰ TOÁN

Cung cấp dịch vụ đưa đón CBCNV vào làm việc tại Nhà máy, thuê xe điện đưa đón CBCNV đi ca tại nhà máy, Thuê xe tải chở vật tư vào Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5 năm 2027

(Kèm theo Quyết định số 1445/QĐ-ĐN5 ngày 28 tháng 9 năm 2026)

ST T	Nội dung	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền trước thuế (đồng)	Thuế GTGT 10 %	Thành tiền sau thuế	Ghi chú
1	Cung cấp dịch vụ đưa, đón CBCNV vào làm việc tại Nhà máy (1 chuyến gồm 1 lượt đi và 1 lượt về)	chuyến	204	2.900.000	591.600.000	59.160.000	650.760.000	Đơn giá theo báo giá số 688/BG-TPBL ngày 22/9/2026
2	Cung cấp dịch vụ thuê xe điện đưa đón CBCNV đi ca tại nhà máy	Tháng	12	25.000.000	300.000.000	30.000.000	330.000.000	Đơn giá theo báo giá số 688/BG-TPBL ngày 22/9/2026
3	Thuê xe tải chở vật tư vào Nhà máy (không bao gồm lái xe và nhiên liệu)	Tháng	12	20.931.033	251.172.395	25.117.240	276.289.635	Đơn giá tính theo định mức quy định Tại thông tư số 37/2026/TT-BXD
	Tổng cộng giá trị trước thuế				1.142.772.395	114.277.240	1.257.049.635	

PHỤ LỤC SỐ 2: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ CUNG CẤP

Cung cấp dịch vụ đưa đón CBCNV vào làm việc tại Nhà máy, thuê xe điện đưa đón CBCNV đi ca tại nhà máy, Thuê xe tải chở vật tư vào Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5 năm 2027

(Kèm theo Quyết định số 1445/QĐ-ĐN5 ngày 28 tháng 9 năm 2026)

STT	Tên gói cung cấp	Gía gói cung cấp	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà cung cấp	Phương thức lựa chọn nhà cung cấp	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà cung cấp	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Cung cấp dịch vụ đưa đón CBCNV vào làm việc tại Nhà máy, thuê xe điện đưa đón CBCNV đi ca tại nhà máy, Thuê xe tải chở vật tư vào Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5 năm 2027	1.257.049.635	Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2027	Chào hàng cạnh tranh thông thường theo Khoản 1, Điều 3 ban hành tại QĐ số 1590/QĐ-ĐN5	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý IV/2026	Trọn gói và đơn giá cố định	Trong vòng 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
	Tổng cộng	1.257.049.635						

PHỤ LỤC 1.1. BẢNG PHÂN TÍCH ĐƠN GIÁ

Thuê xe tải chở vật tư vào Nhà máy

(Kèm theo Quyết định số 1445/QĐ-ĐN5 ngày 28 tháng 9 năm 2026)

STT	Nội dung chi phí	Đơn vị tính	Chi phí (loại xe 1,5T-2T)	Diễn giải cách tính
A	Chi phí trực tiếp	đồng/tháng	7.943.750	
1	Chi phí khấu hao	đồng/tháng	4.796.227	= (Nguyên giá x Định mức khấu hao) / 12 tháng
2	Chi phí sửa chữa	đồng/tháng	1.348.939	= (Nguyên giá x Định mức sửa chữa năm) / tháng
3	Chi phí khác	đồng/tháng	1.798.585	= (Nguyên giá x Định mức chi phí khác năm) / tháng
B	Chi phí quản lý chung	đồng/tháng	397.188	B = 5% (A)
C	Lợi nhuận định mức	đồng/tháng	12.590.095	C = 3,5% Nguyên giá
D	Giá thành trước thuế thuê xe 01 tháng	đồng/tháng	20.931.033	D=A+B+C